

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÓM TRẺ A2

Chủ đề: Bé lên mẫu giáo

(Thời gian thực hiện 2 tuần: Từ ngày 04/5/2026 đến ngày 15/5/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

MT 1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Hít thở, tay, lưng, bụng, lườn, chân.
- Các bài tập vận động kết hợp với nhạc, lời bài hát.

MT 8: Trẻ giữ thăng bằng, trong vận động đứng co 1 chân

- Đứng co 1 chân

MT 9: Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, nặn, vẽ, xâu vòng, đóng cọc bàn gỗ...).

- Nhón nhặt đồ vật
- Đóng cọc bàn gỗ
- Tập xâu, luồn dây, cài, cởi, buộc dây...
- Tập cầm bút tô vẽ
- Lật mở trang sách.
- Chồng, xếp 6-8 khối

MT 10: Trẻ thực hiện được các vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay – thực hiện "múa khéo"

- Cuộn cổ tay, ngón tay, bàn tay phù hợp với một số động tác có sự hướng dẫn của cô qua các bài múa, trò chơi.

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT 11: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau

- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau
- Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống
- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.

MT 12: Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa

- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa

MT 13: Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định

- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định

- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh

MT 14: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)

- Trẻ làm được một số việc tự phục vụ:

+ Xúc cơm, uống nước.

+ Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt

+ Chuẩn bị chỗ ngủ

+ Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt

MT 15: Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.

- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, mặc quần áo ấm khi trời lạnh, đội mũ nón khi đi ra ngoài trời.

MT 16: Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần

MT 18: Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. ***Biết hiện tượng thiên tai lũ lụt.***

- Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Bạn đánh nhau, ngã, chảy máu, bắt cóc, cháy...

- ***Hiện tượng thiên tai lũ lụt.***

2. Giáo dục phát triển nhận thức

MT 19: Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.

- Mô phỏng một số hành động quen thuộc của bố, mẹ, ông bà, những người gần gũi với trẻ

MT 20: Trẻ sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết được đặc điểm nổi bật của đối tượng...

- Sờ nắn, nhìn, ngửi,... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật.

- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn)- xù xì.

- Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt, mặn, chua)

- Trò chuyện về khu tưởng niệm 32 cụ già, thanh thiếu niên Đức Bản hy sinh; về di tích quốc gia đặc biệt Đền Trần Thương và lễ hội phát lương Đức Thánh Trần

MT 27: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của cây xanh, cây cảnh... quen thuộc.

- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của cây xanh, cây cảnh... quen thuộc.

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

MT 39: Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”. “Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “...thế nào?”

- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc
- Nghe các câu hỏi: " cái gì?"; "để làm gì?"; "ở đâu?"; " như thế nào?"

MT 40: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần theo gợi ý

- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.
- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau
- Tập kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý

MT 41: Phát âm rõ tiếng

- Phát âm các âm khác nhau
- Bắt chước cô phát âm một số câu đơn giản

MT 42: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo

- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3-4 tiếng

MT 43: Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc.

- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động trong giao tiếp.

MT 44: Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau

- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài:

+ Chào hỏi, trò chuyện

+ Bày tỏ nhu cầu bản thân

+ Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?"

MT 46: Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. Nghe người lớn đọc sách.

Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.

4. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

MT 48: Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích

- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.

MT 50: Trẻ nhận biết được trạng thái của cảm xúc, vui buồn, sợ hãi.

- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi

MT 54: Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi búp bê, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)

- Bắt chước một số hành vi giao tiếp xã hội đơn giản

MT 56: Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn

- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.

MT 57: Trẻ biết thực hiện một số qui định đơn giản, ***có tính tự lập*** trong sinh hoạt ở nhóm/ lớp

- Thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định

- ***Tự lập trong sinh hoạt hàng ngày***

MT 59: Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các dụng cụ; thích nghe đọc thơ, kể chuyện...

- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các dụng cụ; *nghe đọc thơ, kể chuyện... **Thích nghe kể về di tích lịch sử nổi bật của địa phương (Đình Đức Bản Ngoại-nơi 32 cụ già và các thanh thiếu niên thôn Đức Bản hy sinh; về di tích quốc gia đặc biệt Đền Trần Thương và lễ hội phát lương Đức Thánh Trần.***

MT 60: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc. ***Nhún nhảy khi nghe nhạc***

- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc

- ***Trẻ nhún nhảy khi nghe nhạc***

MT 61: Trẻ thích tô màu (cầm bút di màu, vẽ ngệch ngoạc...). ***Biết bút để vẽ, viết***

- Tô màu, cầm bút di màu, vẽ ngệch ngoạc...

- Vẽ các đường nét khác nhau

- ***Làm quen với bút.***

MT 62: Trẻ biết ***tạo ra sản phẩm đơn giản qua việc*** vò giấy, xé, nặn, dán xếp hình...khi cô hướng dẫn

- ***Tạo ra sản phẩm đơn giản qua việc*** vò giấy, xé, nặn, dán xếp hình... khi cô hướng dẫn.

MT 63: Trẻ biết xem tranh ảnh các loại và thể hiện cảm xúc khi xem tranh.

- Xem tranh ảnh và thể hiện cảm xúc của mình trước vẻ đẹp của bức tranh

MT 64: Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.

- Hướng dẫn trẻ chơi, khích lệ trẻ yêu thích các trò chơi vận động, trò chơi dân gian

MT 65: Trẻ biết một số trò chơi, bài hát của độ tuổi mẫu giáo bé

- Một số trò chơi, bài hát của lớp mẫu giáo bé.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu (kiến thức, kỹ năng, thái độ)

a. Kiến thức:

*** Tuần 1**

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng, bụng. Trẻ biết đứng co một chân

- Trẻ nói được tên lớp, cô giáo, một số bạn gần gũi, một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp như: Bút, xắc xô, búp bê, bàn, ghế.....

- Trẻ biết cầm bút tô màu không tô ra ngoài.
- Trẻ biết tên bài hát, thuộc lời và hiểu phần nào nội dung của bài hát “Cháu đi mẫu giáo”, bài thơ “Cô giáo của con”; Biết chơi trò chơi âm nhạc.
- Trẻ biết tên đồ chơi và cách chơi trong các góc. Trẻ biết cách chơi một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.
- Trẻ biết được vị trí ống tời của mình.

* **Tuần 2**

- Trẻ biết tập các động tác của bài thể dục trong chủ đề.
- Trẻ biết tên vận động và thực hiện được vận động: Đứng co 1 chân
- Trẻ biết và gọi tên cô giáo và các bạn trong lớp.
- Trẻ biết hát theo cô các bài hát, nghe và đung đưa theo nhịp của bài hát trong chủ đề
- Trẻ hiểu được nội dung bài thơ đi học ngoan và biết đọc thơ theo cô từng câu, từng đoạn ngắn.
- Trẻ biết dùng tay bóp đất, nhào, lặn tạo thành viên phân
- Trẻ nhận biết được hình ảnh trong tranh, biết tô màu theo cô hướng dẫn.

b. Kỹ năng:

* **Tuần 1**

- Rèn luyện các cơ và phát triển các cơ toàn thân, sự phối hợp khéo léo khi thực hiện thể dục sáng và vận động đứng co một chân
- Hình thành khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ.
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát “Cháu đi mẫu giáo; biết thể hiện cảm xúc khi chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn luyện kỹ năng ngồi tô màu, kỹ năng cầm bút, kỹ năng sử dụng bút sách.
- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp thông qua các góc chơi. Rèn kỹ năng và sự khéo léo của trẻ khi chơi trò chơi.
- Phát triển khả năng phát âm và vốn từ, kỹ năng lắng nghe và trả lời câu hỏi. Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ của trẻ
- Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp, nhận biết được một số đồ dùng học tập và đồ chơi trong lớp
- Rèn cho trẻ một số nề nếp lễ giáo, thói quen trong sinh hoạt (ăn, ngủ,...)

* **Tuần 2**

- Trẻ tập các động tác thể dục theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ phối hợp các giác quan, chân và mắt để thực hiện vận động: Đứng co 1 chân
- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. Trẻ phát âm to, rõ ràng, phát triển vốn từ cho trẻ
- Trẻ hát và vỗ tay theo phách, hát đúng giai điệu, biết biểu diễn âm nhạc. Trẻ thích xem và nghe hát
- Trẻ đọc thơ rõ lời, đúng nhịp của bài thơ “ Đi học ngoan”

- Phát triển các kỹ năng nhào, nặn đất, kỹ năng lăn dọc tạo thành viên phấn.
- Rèn kỹ năng chơi hoạt động các góc cùng bạn.

c. Thái độ:

*** Tuần 1**

- Trẻ có thái độ tham gia hứng thú học bài cùng cô và các bạn
- Trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng học tập, biết cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, hòa đồng và thích chơi với bạn.
- Trẻ có nề nếp trong giờ ăn ngủ, đi học, lễ giáo. Trẻ có ý thức ngồi trên xe đạp, xe máy an toàn.

*** Tuần 2**

- Trẻ yêu quý cô giáo, các bạn trong lớp.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ
- Biết thể hiện tình cảm của bản thân bằng lời nói.
- Đoàn kết trong khi chơi với bạn.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường vật chất:**

Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp.

- Trang trí lớp đảm bảo thẩm mỹ đẹp theo chủ đề của giáo dục Mầm non “Xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”. Trang trí trọng tâm mảng tranh chủ đề “Bé lên mẫu giáo”. Cô trang trí chủ đề lần lượt theo từng nhánh nhỏ động viên trẻ cùng trang trí. Cô chủ yếu sử dụng nguyên liệu tái chế sẵn có thân thiện môi trường như cành cây, lá cây khô, bìa cát tông đa dạng, phong phú hấp dẫn trẻ trải nghiệm.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng đồ chơi hợp lý, khoa học đảm bảo an toàn (các đồ dùng đặc trưng của chủ đề...)
- + Góc thao tác vai cô động viên trẻ thao tác vai: Lớp học; Cô giáo; Bán hàng
- + Góc sách báo: Cô giáo sưu tầm các tranh ảnh, hình ảnh lô tô về chủ đề “ Bé lên mẫu giáo” gắn gửi để trẻ được trải nghiệm qua hình ảnh, lô tô.
- + Góc vận động: Trẻ chơi các trò chơi vận động , trò chơi dân gian.
- + Góc hoạt động với đồ vật: Trẻ được xâu hoa, quả, xếp bàn ghế, xếp hàng rào lãng Bác
- + Góc âm nhạc: Cô tận dụng các vỏ chai sữa, vỏ nước ngọt được cô rửa sạch phơi khô sau đó cho các loại hạt ngô, gạo, đỗ, sỏi, đá,... vào trong chai đậy nút kín để trẻ trải nghiệm các âm thanh khác nhau của các loại hạt. Tận dụng các vùng xoong, xoong, hộp

sữa, hộp bánh bằng sắt giáocũng được dùng để trẻ gõ. Từ những bìa cát tông cô tạo ra những cái đàn, cái mũ làm phụ kiện trong góc âm nhạc để hấp dẫn trẻ.

- Ngoài ra, cô sưu tầm các video về hình ảnh các đặc điểm nổi bật của ngày Sinh nhật Bác, ngày Tết thiếu nhi, hình ảnh trẻ đi học ngoan và các bạn nhỏ đi học vui chơi cùng các bạn... để trẻ được xem và trải nghiệm qua hình ảnh

- Có khu vực để bố trí chỗ ăn ngủ cho trẻ đảm bảo yêu cầu quy định: Vị trí ăn sắp xếp theo mâm, có đầy đủ đĩa khăn lau, yếm ăn, đĩa đựng cơm vãi, bát ăn dư cho trẻ. Khi trẻ ngủ đầy đủ giường, chăn, gối chiếu cho trẻ...

- Các khu vực hoạt động của trẻ gồm có: Góc hoạt động với đồ vật; Góc phân vai; Góc âm nhạc; Góc sách báo; Góc vận động; Góc âm nhạc, Góc thiên nhiên tất cả các hoạt động được bố trí khoa học đảm bảo hoạt động động xa hoạt động tĩnh.

b. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời

- Sân chơi và các thiết bị chơi ngoài trời như: Khu thể chất có đầy đủ các đồ dùng phát triển thể chất cho trẻ hoạt động an toàn, hấp dẫn, dễ sử dụng: Cầu khí; Đu quay; Chõng tre; Bập bênh, bóng, túi cát...

- Khu vườn cổ tích: Bồn hoa cây cảnh; Các con vật; Các nhân vật chuyện Tấm Cám, chuyện nàng Bạch Tuyết và bảy Chú Lùn, Thánh Gióng; Chợ quê...

2. Môi trường xã hội

- Tạo môi trường đảm bảo an toàn về mặt tâm lý: Giáo viên luôn gần gũi, nhẹ nhàng âu yếm trẻ, luôn tôn trọng trẻ. Trẻ luôn có cảm giác hạnh phúc khi đến trường.

- Trẻ thường xuyên được giao tiếp: Tạo mọi điều kiện, gợi ý khuyến khích trẻ giao lưu với cô, với trẻ, với người xung quanh như: Tổ chức cho trẻ giao lưu âm nhạc tại góc âm nhạc; Các nhóm trẻ lựa chọn các đồ dùng âm nhạc được cô tận dụng (từ vợt muỗi hỏng làm đàn, từ hộp bánh làm trống, từ các lon bia làm trống lắc, từ thanh luồng làm phách tre, chai, lọ đựng các hạt khác nhau để làm dụng cụ âm nhạc) để giao lưu và hát các bài hát trong chủ đề “Bé lên mẫu giáo”. Tại góc phân vai, gợi ý để trẻ trong vai bé em cho em ăn, tắm cho em... Ngoài ra, có thể cho trẻ đi tham quan giao lưu, trò chuyện với những lớp bên cạnh...

- Thể hiện được mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với những người xung quanh: Tạo điều kiện cho trẻ được giao lưu với các cô giáo lớp bên, cho trẻ được tham quan lớp **B3** tham quan các đồ dùng, trò chuyện giới thiệu tên lớp, tên các cô, các bạn.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của cô giáo đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng phục vụ cho chủ đề

- Slide truyện, thơ, nhạc bài hát phù hợp với chủ đề

- Các khối gỗ, nhựa, vòng thể dục, túi cát, giống của trẻ nhưng của cô to hơn

- Giá treo sản phẩm; Tủ đồ dùng, Video, hình ảnh về **các bạn nhỏ đi học vui chơi cùng các bạn.**

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Vòi nước vừa tầm tay trẻ, thảm khô để chân trẻ, khăn khô lau tay cho trẻ, xà phòng, khăn mặt.
- Lớp học sạch sẽ gọn gàng. Đồ dùng, đồ chơi trong lớp học, đồ chơi ngoài trời.
- Trang phục trẻ gọn gàng.
- Bóng các loại; Gậy, vòng thể dục; Túi cát, sợi tua...
- Bàn ghế, bút màu, các loại sách: Hoạt động tạo hình, bé tập tô, tập vẽ, **HDLQV** toán, sách chủ đề, giấy màu, hồ dán...
- Ngoài ra, cô sưu tầm các video về hình ảnh các đặc điểm nổi bật của ngày Sinh nhật Bác, ngày Tết thiếu nhi, hình ảnh trẻ đi học ngoan và các bạn nhỏ đi học vui chơi cùng các bạn... để trẻ được xem và trải nghiệm qua hình ảnh
- Các khối gỗ, nhựa bằng đồ chơi, cá tôm, cua, ốc bằng đồ chơi.
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống lắc, trống cơm, trống con, mũ âm nhạc, hoa, lơ...
- Các khối gỗ màu xanh - màu đỏ - màu vàng.
- Lô tô, sách tranh chủ đề.... đủ cho trẻ

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÓM TRẺ A2

Hoạt động	Tuần 1 (Từ ngày 04/5 - 08/5/2026)	Tuần 2 (Từ ngày 11/5 -15/5/2026)	Lưu ý	
Chủ đề	Bé lên mẫu giáo	Đồ dùng đồ chơi của Mẫu giáo		
Đón trẻ trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo vui về đón trẻ vào lớp, khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc tích cực, biết lễ phép chào hỏi giáo viên, ông bà, cha mẹ. Nhắc nhở trẻ thực hiện các hoạt động tự phục vụ theo đúng quy định của lớp. - Cô giáo trao đổi với cha mẹ trẻ một số thông tin: Tình hình trẻ ở lớp (Sức khỏe, thói quen sinh hoạt của trẻ ở lớp) - Tuyên truyền tới cha mẹ trẻ về cách nuôi dạy con khoa học, cách phòng chống bệnh thường gặp theo mùa cho trẻ ở lớp cũng như ở nhà. - Cô giáo dành thời gian trò chuyện với trẻ và chia sẻ cảm xúc khi đến lớp. Khơi gợi ở trẻ những cách thể hiện cảm xúc tích cực, cho trẻ thấy mình luôn được quan tâm, yêu thương. - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề “Bé lên mẫu giáo”. Cô cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về lớp mẫu giáo của bé? - Cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. 			
TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập cùng cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng bật trên nền nhạc bài “Cháu đi mẫu giáo” - Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn, thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động. 			
Chơi - tập có chủ định	Thứ 2	Âm nhạc (quy trình 5E) <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo - Trò chơi âm nhạc: Ai đoán đúng + Thơ: Bạn mới 	Âm nhạc (quy trình 5E) <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Lời chào buổi sáng - Nghe hát: Cò lả (Dân ca Bắc Bộ) + Bài thơ: Đi học ngoan 	
	3	Nhận biết tập nói (quy trình 5E) <ul style="list-style-type: none"> - Lớp học của bé + Hát: Cô và mẹ + Trò chơi 1: Ai nhanh hơn + Trò chơi 2: Cát đồ chơi giúp cô 	Thể dục <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: VĐCB: Đứng co một chân (quy trình 5E) - BTPTC: Tập các động tác trên nền nhạc bài “Cháu đi mẫu giáo” - Trò chơi vận động: Đuổi, bắt bóng 	
	4	Tạo hình (quy trình EDP) <ul style="list-style-type: none"> - Làm vở Các hoạt động tạo hình: Vẽ con 	Thơ (quy trình 5E) <ul style="list-style-type: none"> - Lời chào 	

		đường đến lớp (Mẫu) (Trang 22) + Hát: Cháu đi mẫu giáo; Đi dạo + Trò chơi: Tay đẹp	+ Trò chơi: Dung dăng dung dẻ + Hát: Cháu đi mẫu giáo; Ra vườn hoa	
	5	Thơ (quy trình 5E) - Cô giáo của con + Trò chơi: Lộn cầu vòng + Hát: Cháu đi mẫu giáo; Ra vườn hoa em chơi	Nhận biết tập nói (quy trình 5E) - Bé cùng các bạn + Bài hát: Đi nhà trẻ + Trò chơi: Thi nói nhanh	
	6	Thể dục - VĐCB: Đứng co một chân (quy trình 5E) - BTPTC: Tập các động tác trên nền nhạc bài “Cháu đi mẫu giáo” - Trò chơi vận động: Đuổi, bắt bóng	Tạo hình (quy trình 5E) - Làm vở Bé ập tô, tập vẽ: Vẽ núi (Trang 24) + Trò chơi: Tay đẹp	
Hoạt động (Thay HĐ góc)	5		Hoạt động trải nghiệm: Bé tham quan lớp mẫu giáo (quy trình 5E)	
Chơi, hoạt động ở các góc	1. Góc thao tác vai Tuần 1: Lớp học. Tuần 2: Làm cô giáo a) Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết công việc của cô giáo và học sinh. Trẻ thể hiện đúng vai cô giáo dạy học, đón học sinh, học sinh vâng lời cô giáo. - Trẻ biết thể hiện một số công việc trong góc chơi: Trẻ đóng vai làm cô giáo: Đứng trên kể chuyện cho trẻ nghe, cho trẻ xem tranh....còn học sinh ngồi ngoan, nghe cô giảng bài - Hình thành kỹ năng giao tiếp: Biết chào hỏi, trao - nhận, chơi cùng bạn. - Rèn kỹ năng chơi đóng vai đơn giản: Biết nhận vai, thể hiện vai theo gợi ý của cô. b) Chuẩn bị - Đồ dùng ở góc: Bàn ghế, phấn, bảng, bút, giấy vẽ, mũ âm nhạc, xắc xô... - Sách truyện, que chỉ, ghế cho cô và trẻ			

- **Tranh ảnh** về trường lớp mẫu giáo, đồ dùng đồ chơi trưng bày trong lớp

c) Cách chơi

- **Cô hướng** dẫn trẻ nhập vai làm cô giáo, biết các việc của cô và học sinh. Cô chơi cùng trẻ cô đóng vai cô giáo sau đó cô hướng dẫn trẻ thao tác vai: Cô giáo dạy học sinh hát nào.

- **Cô đóng vai** cô giáo, trẻ đóng vai học sinh cho trẻ quan sát và làm theo. Cô giáo cho trẻ xem tranh, truyện, kể chuyện cho trẻ nghe, còn các bạn học sinh ngồi xung quanh có nề nếp lắng nghe cô giảng bài...

- Cô tham gia chơi cùng trẻ, gợi ý hỏi trẻ đơn giản:

+ “Con đóng vai gì?”

+ “Con đang xem tranh gì?”

+ “Con đang làm gì?”

- Khuyến khích trẻ giao tiếp với bạn, chơi theo nhóm nhỏ, không tranh giành đồ chơi.

- Nhận xét nhẹ nhàng, động viên trẻ sau khi chơi.

2. Góc hoạt động với đồ vật

Tuần 1: Xâu hoa, quả

Tuần 2: Xếp mô hình trường học

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thao tác với đồ vật: Trẻ biết cầm dây xâu vòng, biết cầm các khối gỗ, nhựa xếp chồng, xếp sát cạnh nhau tạo thành khu vực trường học, gọi tên sản phẩm.

- Phát triển vận động tinh: Phối hợp tay - mắt linh hoạt.

- Phát triển nhận thức: Nhận biết một số đặc điểm đơn giản (to - nhỏ, nhiều - ít, màu sắc...).

- Phát triển ngôn ngữ: Nói được từ/câu đơn giản như “nhiều ít”, “màu sắc”, “xếp gì”...

- Hình thành thói quen gọn gàng: Biết lấy - cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi nhẹ nhàng, không tranh giành.

b) Chuẩn bị

- Đồ chơi xâu hoa, quả: Mỗi trẻ 1 rổ đựng: Có dây, hoa quả cắt bằng xốp

- Đồ chơi xếp mô hình trường học: Các hình khối bằng gỗ, nhựa, cây xanh đủ cho trẻ.

- khay, rổ đựng đồ chơi, thảm chơi sạch sẽ.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu hoạt động theo từng tuần, làm mẫu thao tác đơn giản (cách cầm dây xâu, cầm hoa, quả; Xếp chồng...)

- Trẻ lựa chọn đồ chơi và thực hiện:
- + Dây xâu, hoa, quả, xếp chồng...
- Cô quan sát, hỗ trợ, gợi ý: Con đang xâu gì? Màu gì? Con đang xếp gì?...
- Khuyến khích trẻ lặp lại thao tác, nói tên hoạt động, chơi cùng bạn.
- Kết thúc: Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, nhận xét - khen ngợi

3. Góc âm nhạc:

Tuần 1: Hát: Cháu đi mẫu giáo

Tuần 2: Hát: Cháu đi mẫu **giáo**; Lời chào buổi sáng

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc, mạnh dạn hát và vận động theo nhạc.
- Biết hát theo cô một số câu đơn giản, nhớ giai điệu quen thuộc của các bài hát.
- Phát triển khả năng cảm nhận âm nhạc: biết lắng nghe, vỗ tay, lắc lư theo nhịp.
- Rèn vận động: phối hợp tay - chân theo nhạc (vỗ tay, nhún nhảy, minh họa động tác đơn giản).
- Phát triển ngôn ngữ: phát âm rõ lời một số từ trong bài hát.
- Trẻ vui vẻ, tự tin, biết chơi cùng bạn, không rụt rè.

b) Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát: Cháu đi mẫu giáo; Lời chào buổi sáng
- Loa, máy vi tính, ti vi
- Dụng cụ âm nhạc đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre, chuông nhỏ.
- Mũ múa, đạo cụ minh họa (ô, mũ, hình con ếch...).
- Không gian rộng rãi, an toàn để trẻ vận động.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu tên bài hát theo từng tuần, hát mẫu hoặc mở nhạc cho trẻ nghe.
- Trẻ hát theo cô (cả lớp, nhóm, cá nhân) với câu ngắn, dễ nhớ.
- Trẻ vận động minh họa đơn giản theo nhạc: Vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo nhịp; Làm động tác minh họa: che nắng, trú mưa, nhảy như ếch...
- Trẻ sử dụng dụng cụ âm nhạc (trống lắc, xúc xắc...) để gõ đệm theo nhịp.
- Cô khuyến khích, gợi ý: “Con hát cùng cô nhé!” ; “Con vỗ tay theo nhạc nào!”
- Tổ chức cho trẻ biểu diễn theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân.
- Kết thúc: Cô nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ tham gia tích cực.

4. Góc sách báo:

Tuần 1: Xem tranh truyện về cô giáo và các bạn.

Tuần 2: Xem lô tô về cảnh đẹp quê hương, đất nước, Bác Hồ

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh, nhận biết và gọi tên một số hình ảnh quen thuộc trong chủ đề
- Phát triển ngôn ngữ: Nói được từ, câu đơn giản như “cô giáo”, “các bạn”, “Bác Hồ”...
- Phát triển nhận thức: Nhận biết đặc điểm đơn giản của tranh truyện (hình dáng, nhiều, ít).
- Rèn kỹ năng chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Hình thành thói quen giữ gìn sách, biết lật giở nhẹ nhàng.
- Trẻ hứng thú tham gia, biết chơi cùng bạn, không tranh giành.

b) Chuẩn bị

- Tranh ảnh rõ nét theo từng nhánh chủ đề: Bé lên mẫu giáo
- Tranh lô tô (cô giáo, các bạn, quê hương, đất nước, Bác Hồ)
- Sách tranh, truyện tranh phù hợp lứa tuổi.
- Giá/kệ sách, thảm ngồi sạch sẽ, gọn gàng.
- Hộp đựng lô tô, rô nhỏ cho trẻ thao tác.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu nội dung theo từng tuần, cho trẻ quan sát tranh, gọi tên hình ảnh.
- Trẻ xem sách, lật giở từng trang dưới sự hướng dẫn của cô.
- Chơi với lô tô: Biết gọi tên những hình ảnh trong tranh lô tô; Chọn hình theo yêu cầu của cô.
- Cô gợi ý, đặt câu hỏi: “Đây là ai?” ; “Còn đây là ai?”; “Đang làm gì?”.
- Khuyến khích trẻ nói, chỉ, gọi tên nhân vật; chơi theo nhóm nhỏ.
- Kết thúc: hướng dẫn trẻ cất sách, lô tô đúng nơi quy định; nhận xét, khen ngợi.

5. Góc tạo hình

T1 + T2: Làm tranh chủ đề

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng tạo hình đơn giản: chấm màu, tô màu, dán hình, in màu.
- Phát triển vận động tinh: cầm bút, cầm hồ, phối hợp tay - mắt.
- Phát triển nhận thức: nhận biết màu sắc, hình dáng (cao, thấp...), biết về hình ảnh các bạn mẫu giáo (đang chơi với các đồ chơi, bé em...).

- Phát triển thẩm mỹ: trẻ hứng thú tạo ra sản phẩm đơn giản, biết giữ gìn sản phẩm.
- Phát triển ngôn ngữ: nói được tên màu sắc, nhân vật, sản phẩm của mình.
- Trẻ biết ngồi đúng tư thế, không làm bẩn quần áo, chơi gọn gàng.

b) Chuẩn bị

- Giấy vẽ, giấy màu, bìa cứng.
- Bút sáp màu, màu nước, bút dạ.
- Hồ dán, khăn lau tay.
- Hình ảnh gợi ý: Ông mặt trời, đám mây, biển, cây, đồ dùng mùa hè.
- Một số nguyên vật liệu đơn giản: giấy vụn, bông, cát màu...
- Bàn ghế phù hợp, khay đựng đồ dùng.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu hoạt động theo từng tuần, cho trẻ quan sát tranh mẫu đơn giản.
- Cô hướng dẫn thao tác: Chấm, tô màu trong hình; Bôi hồ và dán hình vào giấy; In màu bằng tay hoặc dụng cụ đơn giản
- Trẻ lựa chọn màu sắc, hình ảnh và thực hiện tạo hình theo khả năng.
- Cô quan sát, hỗ trợ, gợi ý: Đây là ai? Còn đây là ai? Đang làm gì? Con tô màu gì?
- Khuyến khích trẻ nói về sản phẩm của mình.
- Kết thúc: cho trẻ trưng bày sản phẩm, nhận xét nhẹ nhàng, khen ngợi; hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng.

6. Góc vận động

Tuần 1: Bóng tròn to

Tuần 2: Chơi với bóng

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản: chạy, dừng lại, chuyển bóng, ném vòng.
- Phát triển thể lực: nhanh nhẹn, khéo léo, phản xạ tốt.
- Rèn khả năng phối hợp tay – mắt – chân.
- Phát triển kỹ năng nghe – hiểu hiệu lệnh đơn giản của cô.
- Hình thành nề nếp khi chơi: biết chờ lượt, chơi cùng bạn, không xô đẩy.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn, tự tin.

b) Chuẩn bị

- Sân chơi rộng rãi, an toàn.

	<ul style="list-style-type: none"> - Bóng nhựa mềm (nhiều kích thước). - Vòng thể dục, vạch kẻ, thảm mềm. - Nhạc vui nhộn (nếu cần). - Trang phục gọn gàng cho trẻ dễ vận động. <p>c) Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi theo từng tuần, nêu cách chơi ngắn gọn, làm mẫu. - Trẻ tham gia chơi theo hướng dẫn: <ul style="list-style-type: none"> + Bóng tròn to: Trẻ biết chơi kết hợp với lời ca + Chi chi chành chành: Trẻ chơi chi chi chành chành, khi nghe đến câu “đóng xập cửa vào” thì nắm ngón tay lại + Chơi với bóng: Trẻ tung bóng lên và bắt (hoặc nhìn chuyên bóng cho nhau). + Chơi ném vòng: Cô hướng dẫn trẻ cách cầm vòng, cách ném để trẻ ném trúng đích. - Cô quan sát, nhắc nhở và động viên: “Con dậm chân và kết hợp với lời ca nhé!”; “Chuyên bóng cho bạn nhé!”... - Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ, luân phiên, đảm bảo an toàn. - Kết thúc: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở, nhận xét và khen ngợi. 	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích tất cả các trẻ tham gia hoạt động tự phục vụ, vệ sinh trước, trong và sau khi ăn (chuẩn bị bàn ăn, cất bát thìa đúng nơi quy định như đồ dùng cá nhân cho trẻ: Khăn, yếm, đĩa) tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, hào hứng khi cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. Cô giáo quan tâm tới tất cả các trẻ trong suốt giờ ăn. Tạo không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ ăn, quan tâm động viên trẻ ăn hết suất. Chú ý đến trẻ yếu, trẻ ăn chậm. - Khuyến khích trẻ thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống và tôn trọng sở thích ăn uống của tất cả trẻ trong lớp. - Hướng dẫn trẻ cách giữ vệ sinh cơ thể, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Hướng dẫn trẻ nhận biết một số biểu hiện bất thường trên cơ thể và ở bộ phận sinh dục của bản thân (ngứa, đau, có màu sắc, mùi bất thường hoặc gây cho trẻ cảm giác khó chịu) và nói với giáo viên để được hỗ trợ. - Giáo dục trẻ không động chạm vào cơ thể người khác, gọi đúng tên hành động của người khác đối với mình và cảm giác của bản thân về điều đó. - Khuyến khích, tạo cơ hội cho trẻ cùng tham gia vào hoạt động chuẩn bị trước ngủ và dọn dẹp sau khi ngủ dậy phù hợp khả năng của trẻ; giáo dục tất cả các trẻ đều phải thực hiện quy tắc trong giờ ngủ. - Hướng dẫn, khuyến khích, tạo cơ hội cho tất cả trẻ cùng tham gia vào hoạt động tự phục vụ, lao động trực nhật, lao động tập thể,... - Khuyến khích trẻ mạnh dạn bày tỏ và thể hiện cảm xúc khi cần giáo viên giúp đỡ. - Sau khi ăn cho trẻ uống nước, vệ sinh và đi ngủ. Trong giờ ngủ cô chỉnh cho trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bật 	

	nhạc nhỏ cho trẻ dễ ngủ. Cô quan tâm chăm sóc nhiều hơn những trẻ khó ngủ. - Khi trẻ dậy cô cho trẻ vận động tại chỗ nhẹ nhàng, lau mặt và cho đi vệ sinh.		
Chơi ngoài trời	Thứ 2	HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Trời nắng trời mưa + Một đoàn tàu - Chơi tự chọn	HĐCCĐ - Quan sát: Cây hoa loa kèn - Trò chơi vận động: Con rùa - Chơi tự chọn
	3	HĐCCĐ - Quan sát: Cây lan ý - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn	HĐCCĐ - Đạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh- sạch – đẹp, nhặt lá cây rụng. - Trò chơi vận động: Bóng tròn to - Chơi tự chọn
	4	HĐCCĐ - Đạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh- sạch – đẹp, nhặt lá cây rụng. - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn	HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Bóng tròn to + Chuồn chuồn bay - Chơi tự chọn
	5	HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Con bọ dừa + Cò bắt ếch. - Chơi tự chọn	HĐCCĐ - Quan sát: Cây loa kèn - Trò chơi vận động “Con bọ dừa” - Chơi tự chọn
	6	HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Mèo bắt chuột + Trời nắng trời mưa	HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Bóng tròn to + Lộn cầu vồng

		- Chơi tự chọn	- Chơi tự chọn	
Chơi, hoạt động theo ý thích	Thứ 2	- Trò chơi dân gian: Nu na nu nống - Chơi theo ý thích	- Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ - Chơi theo ý thích	
	3	- Dạy trẻ về kỹ năng: Chơi đoàn kết - Chơi theo ý thích	- Làm vở Bé ập tô, tập vẽ: Vẽ cỏ (Trang 23) - Chơi theo ý thích	
	4	- Giáo dục trẻ kĩ năng sống: Trẻ biết tự xúc ăn đúng cách - Chơi theo ý thích	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Ai ngoan sẽ được thưởng. - Chơi theo ý thích	
	5	- Lao động lau đồ dùng - Chơi theo ý thích	- Trò chơi vận động: + Chuồn chuồn bay - Chơi theo ý thích	
	6	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần <i>Nêu gương bé ngoan</i>	- <i>Biểu diễn văn nghệ mừng sinh nhật Bác 19 tháng 5.</i> <i>Nêu gương bé ngoan</i>	

